

Số: 56/QĐ-THCS

Khánh Nhạc, ngày 06 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử của nhà giáo trong nhà trường
Năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS KHÁNH NHẠC

Căn cứ Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Biên bản họp thông qua Hội đồng sư phạm trường THCS Khánh Nhạc ngày 06 tháng 3 năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành Bộ Quy tắc ứng xử của nhà giáo trong trường THCS Khánh Nhạc (Có văn bản đính kèm).

Điều 2. Thời gian có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 3 năm 2026 đến khi có văn bản mới.

Điều 3. Bộ Quy tắc này áp dụng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhà trường.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí./.

Nơi nhận:

- PVHXXH xã (để báo cáo)
- CB, GV, NV (để thực hiện)
- Công khai Bảng tin VP;
- Trang Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Đại Kiệt

Số: 57/2026/QT-THCS

Khánh Nhạc, ngày 06 tháng 03 năm 2026

QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG HỌC

Căn cứ Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-THCS ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Hiệu trưởng trường THCS Khánh Nhạc về việc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử của nhà giáo trong trường THCS Khánh Nhạc;

Trường THCS Khánh Nhạc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử của nhà giáo trong nhà trường, cụ thể như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Bộ Quy tắc này quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo trong nhà trường từ năm học 2025-2026 và đến khi có văn bản mới.

2. Bộ Quy tắc này áp dụng đối với cán bộ quản lý, giáo viên (sau đây gọi chung là nhà giáo) của nhà trường. Các đối tượng khác có trách nhiệm phối hợp thực hiện theo quy định có liên quan.

Điều 2. Mục đích xây dựng Bộ quy tắc ứng xử của nhà giáo trong nhà trường

1. Điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong cơ sở giáo dục.

2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

3. Làm căn cứ để nhà giáo rèn luyện, giữ gìn, học tập, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, đạo đức và văn hóa ứng xử trong môi trường số, đặc biệt khi tham gia hoạt động trên các nền tảng mạng xã hội.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử của nhà giáo trong nhà trường

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc; bảo đảm

nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt đối xử và tôn trọng sự đa dạng văn hóa, tôn trọng đời sống riêng tư, bí mật cá nhân.

2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong nhà trường đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu nhà trường.

4. Bảo đảm tiêu chí ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với cấp học, trình độ đào tạo và phương thức giáo dục; phù hợp với giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc và đặc trưng văn hóa vùng miền.

5. Bảo đảm thể hiện được vị trí, vai trò, quyền, lợi ích hợp pháp, nghĩa vụ và trách nhiệm của nhà giáo trong hoạt động nghề nghiệp.

6. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử của nhà giáo phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong nhà trường.

Chương II

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của nhà giáo; tuân thủ sự phân công, điều động của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định.

2. Tận tụy với công việc; giảng dạy, giáo dục đúng mục tiêu, chương trình; bảo đảm chất lượng, trung thực trong thực hiện nhiệm vụ; tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; chủ động tiếp cận, vận dụng phù hợp tiến bộ khoa học – công nghệ trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; sống lành mạnh, mẫu mực, nêu gương; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bệnh thành tích; thực hiện phê bình và tự phê bình; xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, đoàn kết, nhân ái và trách nhiệm.

4. Sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực, trong sáng, dễ hiểu, tôn trọng người khác; trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; ứng xử văn minh trong mọi hoạt động giáo dục và giao tiếp xã hội.

5. Không hút thuốc lá; không sử dụng rượu, bia, đồ uống có cồn và các chất kích thích khác trong thời gian thực hiện nhiệm vụ hoặc trong khuôn viên nhà trường; không sử dụng, tàng trữ các chất cấm theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội; không thờ ơ, né tránh hoặc bao che hành vi vi phạm.

6. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây chia rẽ, quấy rối, ép buộc, đe dọa hoặc sử dụng bạo lực dưới bất kỳ hình thức nào; không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác và uy tín của nhà trường.

7. Không lợi dụng chức danh, vị trí công tác, hình ảnh nhà giáo để trục lợi hoặc thực hiện hành vi trái pháp luật; không để xảy ra xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ; minh bạch trong các hoạt động có liên quan đến đánh giá, khen thưởng, tài chính và xã hội hóa giáo dục.

8. Có trách nhiệm trong sử dụng thông tin và ứng xử trên môi trường số; không đăng tải, chia sẻ hoặc bình luận nội dung vi phạm pháp luật, trái đạo đức nhà giáo; bảo mật thông tin của học sinh, đồng nghiệp và nhà trường theo quy định.

9. Chủ động phòng, chống bạo lực học đường; bảo vệ cảnh quan, cơ sở vật chất; tích cực tham gia xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, đổi mới và sáng tạo.

Điều 5. Ứng xử với học sinh

1. Có thái độ mẫu mực, tinh thần bao dung, trách nhiệm, yêu thương; phản hồi, nhận xét, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; động viên, khích lệ sự phấn đấu và phát triển của học sinh.

2. Tạo môi trường giáo dục an toàn, tích cực và bình đẳng; khuyến khích cho học sinh tham gia nghiên cứu Khoa học kỹ thuật, lao động sản xuất, hoạt động phục vụ cộng đồng, phát triển bền vững.

3. Tôn trọng, đánh giá đúng thực chất năng lực của học sinh; bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của học sinh; tạo động lực phát huy phẩm chất và năng lực của học sinh; lắng nghe, kịp thời tư vấn, hỗ trợ học sinh về lĩnh vực học tập, xã hội bảo đảm phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi.

4. Không phân biệt đối xử giữa học sinh dưới mọi hình thức; không xúc phạm, gây tổn thương, trù dập, định kiến, bạo hành, học sinh dưới mọi hình thức và báo cáo kịp thời với lãnh đạo, cơ quan có thẩm quyền, khi phát hiện học sinh bị bạo lực, không ép buộc học sinh tham gia các hoạt động mang tính chất tự nguyện; không công khai thông tin của học sinh trái quy định; không gian lận, cố ý làm sai lệch kết quả trong các hoạt động tuyển sinh, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

5. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ trẻ em; không có hành vi xâm hại thể chất, tinh thần, danh dự, nhân phẩm; không sử dụng hình phạt mang tính xúc phạm; không quay, chụp, phát tán hình ảnh học sinh trái quy định.

Điều 6. Ứng xử với đồng nghiệp.

1. Trung thực, chân thành, đoàn kết, có tinh thần hợp tác, chia sẻ trách nhiệm, giúp đỡ lẫn nhau; tự phê bình và phê bình bảo đảm khách quan, nghiêm túc, thẳng thắn, mang tính xây dựng vì sự tiến bộ của đồng nghiệp.

2. Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, phối hợp, trao đổi kinh nghiệm, học hỏi trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Không xúc phạm, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; không công khai thông tin của đồng nghiệp trái quy định.

Điều 7. Ứng xử với cán bộ quản lý

1. Chấp hành sự phân công, chỉ đạo, điều hành của cán bộ quản lý nhà trường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Lắng nghe và cầu thị tiếp thu ý kiến đánh giá, góp ý của cán bộ quản lý trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Tích cực tham mưu và thể hiện rõ chính kiến với cán bộ quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết nội bộ; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý trong nhà trường.

Điều 8. Ứng xử với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh.

1. Sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ, chia sẻ với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về hoạt động giảng dạy, giáo dục vì sự tiến bộ của học sinh.

2. Chủ động, kịp thời cung cấp, trao đổi thông tin trung thực về học sinh; chương trình, kế hoạch giảng dạy, giáo dục khi được sự đồng ý của cấp quản lý theo thẩm quyền.

3. Khuyến khích, tạo điều kiện để cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tham gia vào hoạt động giáo dục vì sự tiến bộ của học sinh.

4. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi, ép buộc cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tham gia các hoạt động trái quy định của Nhà nước và các hoạt động mang tính chất tự nguyện.

Điều 9. Ứng xử với cộng đồng

1. Tuân thủ, chấp hành nội quy, quy tắc nơi công cộng; tôn trọng không gian chung của cộng đồng; ứng xử văn minh, lịch thiệp, đúng mực, bảo vệ cảnh quan môi trường khi tham gia hoạt động cộng đồng.

2. Phát huy tinh thần tự nguyện, tự giác và tích cực tham gia các hoạt động xã hội; bảo vệ môi trường; thực hiện và phối hợp thực hiện hiệu quả các phong trào, hoạt động từ thiện, nhân đạo, đối tượng dễ bị tổn thương, yếu thế trong xã hội theo quy định của pháp luật; tham gia, lan tỏa phong trào xây dựng xã hội học tập, phát triển văn hóa đọc, khuyến học, khuyến tài.

3. Tích cực lan tỏa các giá trị nhân văn, những việc làm tốt, hình ảnh đẹp, hành vi ứng xử văn hóa trong xã hội, trong nhà trường đến cộng đồng; chủ động tham gia truyền thông, tuyên truyền về giáo dục, chống tin giả liên quan tới lĩnh vực giáo dục và nhà giáo trên các kênh mạng xã hội chính thống; công khai, minh bạch thông tin có liên quan khi tham gia các hoạt động xã hội.

4. Không tham gia, ủng hộ các hoạt động mê tín dị đoan và các hoạt động gây chia rẽ đoàn kết trong cộng đồng.

Điều 10. Ứng xử của nhà giáo trong môi trường số

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền trẻ em và các quy định của ngành Giáo dục khi tham gia hoạt động trên môi trường số.

2. Sử dụng mạng xã hội, nền tảng số và các phương tiện truyền thông điện tử đúng mục đích, phù hợp chuẩn mực đạo đức nhà giáo; giữ gìn hình ảnh, uy tín, danh dự của bản thân và của nhà trường.

3. Không đăng tải, chia sẻ, bình luận, phát tán thông tin sai sự thật, thông tin chưa được kiểm chứng, nội dung vi phạm pháp luật, trái thuần phong mỹ tục, gây chia rẽ nội bộ hoặc ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường giáo dục.

4. Tôn trọng quyền riêng tư, bảo mật thông tin cá nhân của học sinh, cha mẹ học sinh, đồng nghiệp và nhà trường; không đăng tải hình ảnh, video, tài liệu liên quan đến người học hoặc hoạt động giáo dục khi chưa được phép theo quy định.

5. Không sử dụng mạng xã hội để xúc phạm, công kích, gây áp lực, trù dập hoặc làm tổn hại đến danh dự, nhân phẩm của tổ chức, cá nhân.

6. Không lợi dụng môi trường số để quảng cáo, kinh doanh, vận động tài trợ, kêu gọi đóng góp trái quy định hoặc phục vụ mục đích cá nhân không phù hợp với vị trí nhà giáo.

7. Chủ động lan tỏa thông tin tích cực, giá trị nhân văn, gương người tốt – việc tốt; tham gia đấu tranh, phản bác thông tin sai lệch liên quan đến giáo dục trên tinh thần xây dựng, khách quan và đúng quy định.

8. Thực hiện giao tiếp với học sinh trên môi trường số đúng mực, trong sáng, phù hợp lứa tuổi; ưu tiên sử dụng các kênh thông tin chính thức của nhà trường trong trao đổi chuyên môn và quản lý lớp học.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên, người lao động nhà trường

Có trách nhiệm thực hiện và phối hợp thực hiện đúng các quy định tại quy

tác ứng xử của nhà giáo này.

Có trách nhiệm vận động các đồng nghiệp thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này; khi phát hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để họ sửa đổi, đồng thời phản ánh với Ban giám hiệu.

Điều 11. Trách nhiệm của học sinh; Cha mẹ học sinh.

Học sinh, cha mẹ học sinh có trách nhiệm phối hợp thực hiện tốt các quy định tại Quy tắc ứng xử. Nếu phát hiện cá nhân vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý, đồng thời phản ánh với giáo viên chủ nhiệm, Lãnh đạo nhà trường để xử lý tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 12. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, nhà trường

Quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy tắc này, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Công khai Quy tắc này trên Website; trên bảng tin của trường.

Kiểm tra giám sát việc thực hiện Quy tắc này của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường.

Điều 13. Xử lý vi phạm

1. Cá nhân vi phạm tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị nhắc nhở, phê bình, kiểm điểm hoặc xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của nhà trường.

2. Việc xử lý bảo đảm khách quan, công khai, đúng thẩm quyền.

3. Trường hợp vi phạm pháp luật phải chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Trên đây là Bộ Quy tắc ứng xử của nhà giáo trong Trường THCS Khánh Nhạc. Nhà trường yêu cầu toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện; đồng thời đề nghị học sinh, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

Việc thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử được gắn với phong trào xây dựng trường học xanh – sạch - đẹp - an toàn – hạnh phúc; góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa địa phương, xây dựng môi trường giáo dục văn minh, kỷ cương, trách nhiệm và sáng tạo./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (để báo cáo)
- CBGVNV-HS (để thực hiện)
- Niêm yết công khai tại nhà trường;
- Trang Website.
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Đại Kiệt